TỈNH/THÀNH PHỐ **CHỨNG TỪ CHẤT THẢI NGUY HẠI**

**Tp.Hồ Chí Minh** Số:

1. Chủ nguồn thải:**Công ty cổ phần thương mại và bao bì Sài Gòn** Mã số QLCTNH: 79.000105T

Địa chỉ văn phòng: Lô B56-57/II, đường 2E, KCN Vĩnh Lộc A, Bình Chánh, TP Hồ Chí Minh ĐT:08 37652181

Địa chỉ cơ sở/đại lý:Lô B56-57/II, đường 2E, KCN Vĩnh Lộc A, Bình Chánh, TP Hồ Chí Minh ĐT:08 37652181

1. Chủ hành nghề QLCTNH 1: **Công ty TNHH Môi trường Cao Gia Quý**  Mã số QLCTNH:1-2-4-5-6-7-8.053.VX

Địa chỉ văn phòng: Ấp Phước Tân, Xã Tân Phước, Huyện Đồng Phú, Tỉnh Bình Phước. ĐT:08.54360576-87-88

Địa chỉ cơ sở: Ấp Phước Tân, Xã Tân Phước, Huyện Đồng Phú, Tỉnh Bình Phước. ĐT:08.54360576-87-88

1. Chủ hành nghề QLCTNH 2: Mã số QLCTNH:

Địa chỉ văn phòng: ĐT:

Địa chỉ cơ sở: ĐT:

1. Kê khai CTNH chuyển giao (sử dụng thêm trang phụ lục cho bảng dưới đây nếu không ghi đủ)

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số TT | Tên CTNH | Trạng thái tồn tại | | | Mã CTNH | Số lượng (kg) | Phương pháp xử lý \* |
| Rắn | Lỏng | Bùn |
| 1 | Mực in thải có các thành phần nguy hại |  | x |  | 08 02 01 | 1527 | TĐ,HR,C |
| 2 | Bóng đèn huỳnh quang và các loại thuỷ tinh hoạt tính thải | x |  |  | 16 01 06 | 26 | HTXL bóng đèn |
| 3 | Bao bì cứng thải bằng kim loại bao gồm cả bình chứa áp suất bảo đảm rỗng hoàn toàn | x |  |  | 18 01 02 | 600 | TĐ,HR,C |
| 4 | Chất hấp thụ, vật liệu lọc (bao gồm cả vật liệu lọc dầu chưa nêu tại các mã khác), giẻ lau, vải bảo vệ thải bị nhiễm các thành phần nguy hại | x |  |  | 18 02 01 | 16045 | TĐ,HR,C |

\*Ghi lần lượt ký hiệu của phương pháp xử lý đã áp dụng đối với từng CTNH: TC (Tận thu/tái chế); TH (Trung hòa); PT (Phân tách/chiết/lọc/kết tủa); OH (Oxy hóa); SH (Sinh học); ĐX (Đồng xử lý); TĐ (Thiêu đốt); HR (Hóa rắn); CL (Cô lập/đóng kén); C (Chôn lấp); SC (Sơ chế); Khác (ghi rõ tên phương pháp)

1. Xuất khẩu CTNH (nếu có): Nước nhập khẩu: Cửa khẩu nhập:

Số hiệu phương tiện: Ngày xuất cảng: Cửa khẩu xuất:

1. Xác nhận việc tiếp nhận đủ số lượng và loại CTNH như kê khai ở mục 4

7.1 Họ tên người nhận thay mặt chủ xử lý CTNH 1: Ký: Ngày:

7.2 Họ tên người nhận thay mặt chủ xử lý CTNH 2: Ký: Ngày:

|  |  |
| --- | --- |
| 6. Chủ nguồn thải xác nhận đã thống nhất để kê khai chính xác các thông tin ở mục 1-4 (hoặc 5) | 8. Chủ xử lý CTNH (cuối dùng) xác nhận đã hoàn thành việc xử lý an toàn tất cả CTNH bằng các phương pháp như kê khai ở mục 4 |
| ………………….,ngày \_\_ tháng\_\_ năm \_\_\_\_ | ………………….,ngày \_\_ tháng\_\_ năm \_\_\_\_ |
| (ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu) | (ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu) |

@Liên số: 1🞎- 2🞎 2S🞎 - 2T🞎 - 3🞎 - 3S🞎 - 3T🞎 - 4🞎 - 5🞎